TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh|phúc**
Số: 61/2018/QĐST-DS	*Hàm Thuận Bắc, ngày 19 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 211/2017/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

- Ông Lê T, sinh năm 1966.

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Khu phố B, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê T: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị H.

Bị đơn:

- Ông Đặng Thanh B, sinh năm 1972.

- Bà Trương Thị Kim L, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị H yêu cầu bị đơn ông Đặng Thanh B và bà Trương Thị Kim L phải trả cho vợ chồng bà số tiền 350.000.000 (ba trăm năm mươi triệu) đồng.

Bị đơn ông Đặng Thanh B và bà Trương Thị Kim L đồng ý trả cho nguyên đơn vợ chồng bà H số tiền 350.000.000 (ba trăm năm mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí:

Bị đơn ông Đặng Thanh B và bà Trương Thị Kim L tự nguyện thỏa thuận chịu 8.750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn ông Lê T và bà Nguyễn Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông T, bà H số tiền 8.750.000 đồng do ông T, bà H đã nộp 8.750.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0014870 ngày 20/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Anh